TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Luân.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Văn Y, sinh năm 1991; sinh trú quán: Xóm T, xã TS, huyện KB, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Đặng Văn C và bà Nguyễn Thị Kh; có vợ Bùi Thị T (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 16/6/2017 đến ngày 22/6/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam. (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; trú tại: Xóm T, xã TS, huyện KB, tỉnh HN. (có mặt)
- Anh Đinh Xuân Q, sinh năm 1988; trú tại: Xóm H, xã NS, huyện KB, tỉnh HN. (vắng mặt)
- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1975; trú tại: Xóm C, xã TS, huyện KB, tỉnh HN. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Đặng Văn Y bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2017, tại xóm 9, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Đinh Xuân Q gặp và rủ Đỗ Văn T đi mua ma túy để sử dụng. T đồng ý, mượn điện thoại của người qua đường gọi cho Đặng Văn Y nói "Để anh hai cái hai trăm", hiểu ý Thỏi mua ma túy, Y đồng ý nói "Anh lên chỗ trạm bơm xóm 8, em mang ra". T và Q đi bộ đến trạm bơm xóm 8, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng thấy Y điều khiển xe đạp điện tới. T đưa cho Y 200.000

đồng nói "Để cho một cái hai trăm", Y cầm tiền và đưa T 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu đen; tiếp đó, Q đưa cho Y 200.000 đồng nói "Để cho cái hai trăm", Y cầm tiền và đưa Q 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu đen thì bị Công an huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải của Q và T mỗi người 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy trắng có chữ viết màu đen, bên trong chứa cục chất bột màu trắng đục niêm phong ký hiệu QT01, QT02; thu giữ của Y số tiền 1.200.000đồng, 01 điện thoại di động Masstel, 01 xe đạp điện Max-z cùng một số vật chứng khác. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Y, cơ quan điều tra thu giữ trong chăn bông trên giường tại phòng ngủ nhà Ý 01 túi nilon (loại túi đựng tăm bông vệ sinh), bên trong chứa cục chất bột màu trắng đục niêm phong ký hiệu KX01, Y khai nhận đó là ma túy Y cất giấu nhằm bán kiếm lời để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 112/PC54- MT ngày 19/6/2017 của Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định có trọng lượng là 0,033g, có Heroine; chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy trong mẫu ký hiệu QT02 gửi giám định có trọng lượng là 0,020g, có Heroine; chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon trong mẫu ký hiệu KX01 gửi giám định có trọng lượng là 0,284g, có Heroine.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm rõ thêm: Khoảng 9 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2017, tại xóm 8, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, Đặng Văn Y đã bán trái phép cho Đỗ Văn T 01 gói nhỏ ma túy lấy 200.000đồng. Số ma túy sau khi mua được, T đã sử dụng hết.

Tại bản cáo trạng số 54/KSĐT-MT ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đặng Văn Y về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn Y từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng… Người bào chữa thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được

thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 9 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2017, tại xóm 8, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Đặng Văn Y đã bán trái phép cho Tung 01 gói nhỏ chất ma túy lấy 200.000đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, cũng tại địa điểm trên, bị cáo Ý đã bán trái phép cho Q và T mỗi người 01 gói nhỏ có trọng lượng lần lượt là 0,033g và 0,020g, đều có Heroine, với giá mỗi gói là 200.000đồng thì bị Công an huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang; ngoài ra còn thu giữ tại nơi ở của bị cáo 01 túi nilon nhỏ chứa cục chất bột màu trắng đục có trọng lượng 0,284g, có Heroine, Y cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời để sử dụng cho bản thân. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng, phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, sẽ bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập, bị cáo đã đi mua ma túy rồi về cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện với giá cao hơn nhằm kiếm phần lợi nhuận chênh lệch chất ma túy để sử dụng của bản thân; trong một ngày bị cáo đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện, thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn, xem thường kỷ cương pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm gieo rắc cái chết trắng trong cộng đồng dân cư, nên cần phải xét xử thật nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian dài theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, nhưng do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đã bán ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã không xác minh, làm rõ được. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với người bán ma túy cho bị cáo.

Đối với Đỗ Văn T và Đinh Xuân Q hiện không có tiền án về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý", việc mua trái phép chất ma tuý không ngoài mục đích để sử dụng cho bản thân, trọng lượng ma tuý thu giữ dưới

0,1g, không đủ yếu tố cấu thành các tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý", nên Công an huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T và Q là có căn cứ, phù hợp.

[2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân không nghề nghiệp, không có tài sản gì đáng giá, hiện đang ở nhờ cùng gia đình, việc mua bán trái phép chất ma túy không ngoài mục đích kiếm lời để sử dụng cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Chiếc xe đạp điện MAX-Z, được xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T (chị dâu Y) cho bị cáo mượn, nhưng chị T không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại chị T chiếc xe đạp điện trên; đối với 01 chiếc điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Masstel là tài sản hợp pháp của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội cùng số tiền 400.000đồng do bị cáo bán ma túy mà có, cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước; số tiền còn lại 800.000đồng được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án, cần tuyên trả lại cho bị cáo. Các vật chứng khác còn lại vụ án gồm 03 phong bì niêm phong đều ghi số 112/PC54-MT mẫu vật hoàn trả lần lượt ký hiệu QT01, QT02 và KX01 do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả là vật cấm lưu hành, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy. Riêng 02 tờ vé lô tô Hà Nam loại 20.000đồng, có ghi số lần lượt là 558, 407 mở thưởng ngày 16/6/2017, thu giữ của T và Q nhưng không trúng thưởng, được lưu giữ trong hồ sơ, nay T và Q không yêu cầu lấy lại, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 231, 233 và 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Y phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn Y 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16 tháng 6 năm 2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại chị Nguyễn Thị T 01 xe đạp điện, nhãn hiệu MAX-Z; trả lại bị cáo số tiền 800.000đồng; tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đồng và 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Mastel, màu xám. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại gồm 03 phong bì niêm phong đều ghi số 112/PC54-MT của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam, mẫu vật hoàn trả lần lượt ký hiệu QT01, QT02 và KX01 (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như

biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 13/7/2017 và theo ủy nhiệm chi số 23 ngày 14/7/2017).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Văn Y phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh